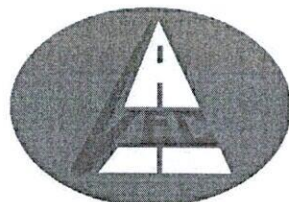


TỔNG CÔNG TY ĐTPT ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM



SERVICES

Dịch vụ tận tâm - Xứng tầm thương hiệu

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM

NĂM 2021

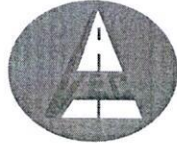
Hà Nội, 2022



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
Giấy đăng ký kinh doanh : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102680481 do Sở Kế Hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 07/03/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 26/10/2017
Vốn điều lệ : 89.372.500.000
Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 89.372.500.000
Điện thoại : 0243.7679541
Fax : 0243.7671616
Website : www.vecs.com.vn
Mã cổ phiếu : VSE
Logo :



SERVICES

Quá trình hình thành và phát triển

Theo quy hoạch của Chính phủ, mạng lưới đường cao tốc tại Việt Nam với tổng chiều dài khoảng 2.700km, gồm trục cao tốc Bắc - Nam, hệ thống cao tốc hướng tâm khu vực phía Bắc, khu vực miền Trung và miền Nam, sẽ trở thành xương sống của hệ thống giao thông quốc gia và liên kết chặt chẽ với các kết cấu hạ tầng công nghiệp, đô thị trên toàn quốc. Nhằm thực hiện mục tiêu đặt ra, Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam (VEC) đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép thành lập ngày 06/10/2004 với chức năng chính là đầu tư, xây dựng, khai thác, quản lý và bảo trì hệ thống đường cao tốc quốc gia.

Trên cơ sở nhiệm vụ khai thác kinh doanh các dịch vụ dọc tuyến đường cao tốc do Chính phủ giao phó tại Quyết định số 1202/QĐ-TTg ngày 10/09/2007, với chủ trương đa dạng hoá nguồn vốn đầu tư, đẩy mạnh xã hội hoá để nhanh chóng hoàn vốn đầu tư đường cao tốc, ngày 07/03/2008, Công ty Cổ phần Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam (VECS) đã chính thức được thành lập với số vốn điều lệ 200 tỷ đồng. Các cổ đông tham gia góp vốn thành lập Công ty gồm có VEC và các cổ đông sáng lập uy tín, giàu kinh nghiệm như Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Công ty TNHH Đầu tư tư nhân Vina (VP Capital), Công ty cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Đây chính là những nền tảng tạo nên năng lực tài chính vững mạnh cho VECS trong một môi trường đầy cạnh tranh.

Từ khi thành lập đến nay, VECS hoạt động kinh doanh trên các lĩnh vực chính như: Kinh doanh xăng dầu, các chế phẩm từ xăng dầu và trạm bảo dưỡng xe; Kinh doanh nhà hàng, khách sạn; Kinh doanh dịch vụ du lịch, giải trí, siêu thị; Kinh doanh quảng cáo; Khai thác các dịch vụ thông tin viễn thông, kho bãi ...; Kinh doanh, sản

xuất, xuất nhập khẩu vật tư thiết bị, vật liệu xây dựng; Kinh doanh bất động sản, khu đô thị, khu công nghiệp. VECS hướng tới mục tiêu cung cấp và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ hỗ trợ cho đầu tư phát triển các tuyến đường cao tốc quốc gia, đáp ứng tốt nhất các nhu cầu khác nhau của người sử dụng đường cao tốc.

Với phương châm hoạt động “Sáng tạo giá trị”, VECS mong muốn đem tới khách hàng của mình những dịch vụ hoàn hảo nhất.

Cổ phiếu của Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán VSE từ ngày 10/10/2018.

Kể từ khi thành lập đến thời điểm hiện tại, Công ty đã trải qua 2 đợt giảm vốn điều lệ, cụ thể như sau:

Đợt 1: Công ty giảm vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng xuống 114 tỷ đồng do các cổ đông sáng lập của Công ty góp không đủ số vốn đăng ký ban đầu.

Đợt 2: Vốn điều lệ giảm từ 114 tỷ đồng xuống 89,3725 tỷ đồng do mua lại 2.462.750 cổ phần (chiếm 21,6% vốn điều lệ công ty tại thời điểm mua lại), tương đương 24.627.500.000 đồng (tính theo mệnh giá) từ cổ đông của Công ty là Công ty TNHH Đầu tư Tư nhân Vina.

2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký lần đầu và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100100216 thay đổi lần thứ 14 ngày 26/10/2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thì Công ty có những ngành nghề kinh doanh chính như sau:

- ⚡ Quản lý khai thác và bảo trì đường cao tốc
- ⚡ Xây lắp, xây dựng công trình
- ⚡ Kinh doanh vật liệu xây dựng (hợp tác kinh doanh)
- ⚡ Lĩnh vực kinh doanh khác

Bên cạnh các lĩnh vực là thế mạnh truyền thống, VECS còn hoạt động trên nhiều lĩnh vực khác như: Kinh doanh biển quảng cáo dọc các tuyến đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, Nội Bài - Lào Cai, TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây; Kinh doanh nhà hàng, khách sạn phục vụ khách du lịch...

Địa bàn kinh doanh: trụ sở chính của Công ty ở Hà Nội và các đơn vị trực thuộc (Chi nhánh Nội Bài - Lào Cai và Chi nhánh Đà Nẵng - Quảng Ngãi) thực hiện công tác vận hành bảo trì và thu phí dọc tuyến đường cao tốc đi qua các địa phương như Yên Bái, Lào Cai, Đà Nẵng, Quảng Nam và Quảng Ngãi. Ngoài ra Công ty còn đầu tư kinh doanh và thi công các công trình xây dựng tại một số tỉnh thành trong cả nước (TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Hải Phòng, Vĩnh Phúc...).

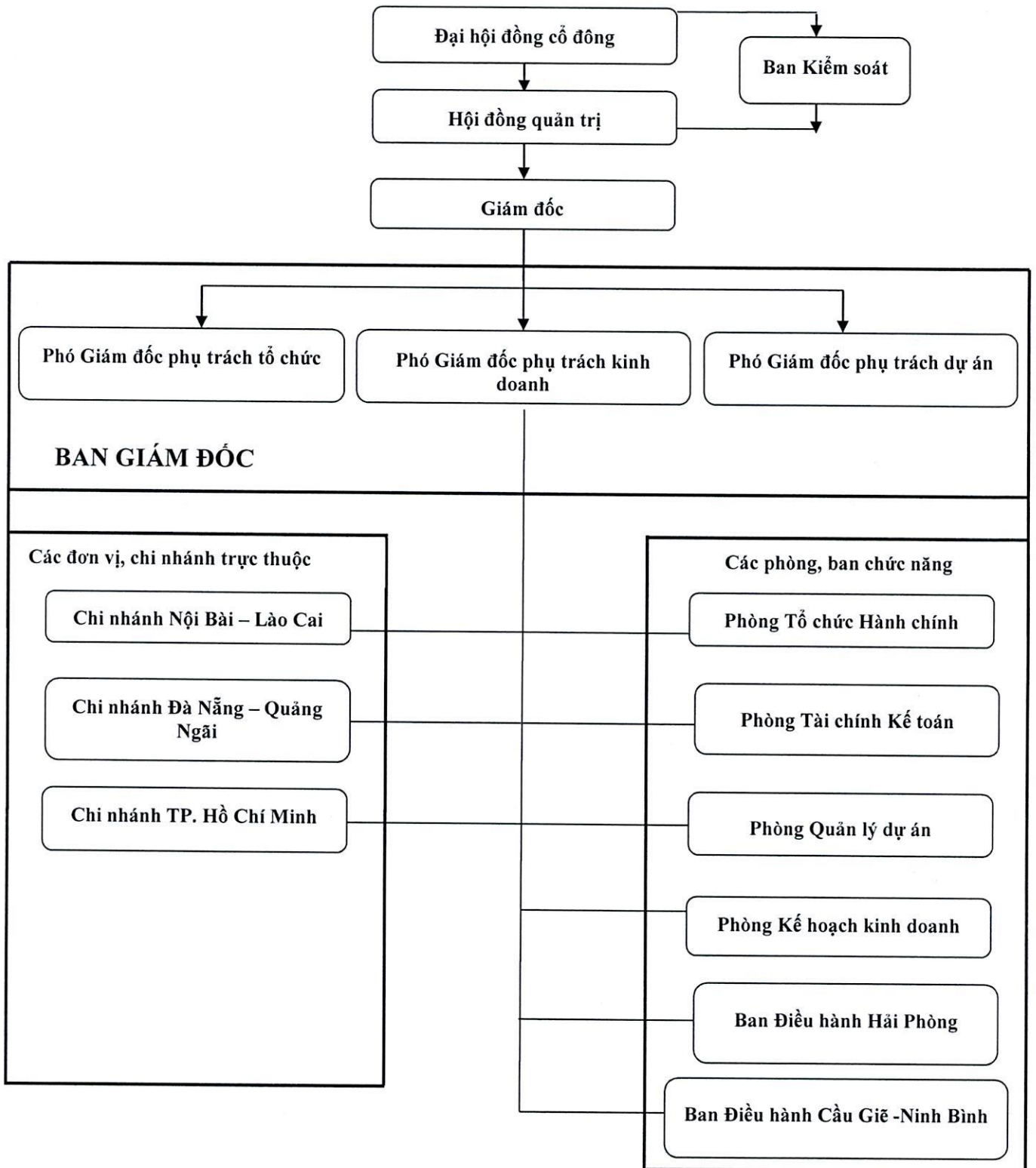
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam được quản lý và điều hành theo cơ cấu tổ chức gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc, Các đơn vị chi nhánh trực thuộc và các phòng ban chức năng.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Bộ máy tổ chức của Công ty được thể hiện theo sơ đồ dưới đây:



Diễn giải chi tiết:

Đại hội đồng cổ đông:

Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định, trong đó có quyền bầu, bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát hoặc các chức danh khác thuộc thẩm quyền quản lý của ĐHĐCĐ.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để giải quyết những vấn đề liên quan đến lợi ích của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị do ĐHĐCĐ quyết định theo từng kỳ Đại hội nhưng không được vượt quá 11 (mười một) thành viên. Số lượng thành viên HĐQT hiện nay là 05 người.

Ban Kiểm soát:

Là cơ quan do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và bộ máy quản lý.

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát hiện nay gồm 03 người.

Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc bao gồm: Giám đốc và các Phó giám đốc. Ban Giám đốc hoạt động theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty, là đại diện của Công ty trước pháp luật. Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định trong điều lệ và hoạt động của Công ty

Phó Giám đốc là thành viên Ban Giám đốc của Công ty, chịu trách nhiệm giúp việc cho Giám đốc theo các nhiệm vụ được Giám đốc phân công hoặc ủy quyền theo quy định. Hiện tại giúp việc cho Giám đốc có 03 Phó Giám đốc.

Các phòng ban chức năng, chi nhánh của Công ty:

Do Hội đồng quản trị ra quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Giám đốc, các phòng ban chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao.

▪ **Phòng Tổ chức-Hành chính:** Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong các công việc tổ chức, nhân sự, tiền lương, thi đua khen thưởng, tuyển dụng, đào tạo, hành chính văn phòng.

▪ **Phòng Tài chính-Kế toán:** Phòng nghiệp vụ của Công ty có chức năng tham mưu giúp Giám đốc thực hiện các công tác về kế toán, tài chính, thống kê, quản lý và sử dụng vốn theo Pháp lệnh của Nhà nước, Điều lệ và quy chế tài chính của Công ty; Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch; Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty và các cổ đông.

▪ **Phòng Quản lý dự án:** Là bộ phận nghiệp vụ của Công ty, có chức năng tham mưu Giám đốc trong công tác lập kế hoạch, tổ chức và quản lý, giám sát quá trình phát triển dự án của Công ty nhằm đảm bảo cho dự án hoàn thành đúng thời gian, trong phạm vi ngân sách đã được duyệt, đảm bảo chất lượng, đạt được mục tiêu cụ thể của dự án và các mục đích đề ra.

▪ **Phòng Kế hoạch kinh doanh:** Là bộ phận nghiệp vụ của Công ty, có chức năng tham mưu Giám đốc trong công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh và đơn đốc việc thực hiện kế hoạch nhằm đạt được mục tiêu đề ra của Công ty một cách hiệu quả.

▪ **Ban Điều hành Hải Phòng:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện thi công dự án đường ven biển Hải Phòng - Thái Bình.

▪ **Ban Điều hành Cầu Giẽ - Ninh Bình:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác bảo trì bảo dưỡng dự án Cầu Giẽ - Ninh Bình.

▪ **Chi nhánh Nội Bài - Lào Cai:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác quản lý khai thác, vận hành, bảo trì, thu phí và một số hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty tại tuyến đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

▪ **Chi nhánh Đà Nẵng - Quảng Ngãi:** Là đơn vị trực thuộc, trực tiếp tổ chức thực hiện công tác quản lý khai thác, vận hành, bảo trì, thu phí và một số hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty tại tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi.-

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tham gia đấu thầu công tác QLKT các dự án của VEC và các dự án đường bộ khác;

- Xây dựng hình ảnh, thương hiệu của VEC và VECS thông qua hình ảnh thu phí, đầu tư trạm dừng nghỉ và các hoạt động sản xuất;

- Đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Cùng cố và xây dựng lực lượng theo hướng tinh gọn và hiệu quả;

- Kiện toàn sắp xếp nhân sự, lựa chọn quy mô của các bộ phận và số lượng lao động trong Công ty phù hợp để đảm bảo năng suất lao động, thu nhập, điều kiện làm việc của người lao động.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

VECS tiếp tục đẩy nhanh thực hiện hóa chiến lược phát triển công ty trong giai đoạn năm 2020-2025 nhằm xây dựng VECS trở thành đơn vị QLKT chuyên nghiệp trên các tuyến cao tốc và là đơn vị quản lý hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư, khai thác các tuyến đường và các điểm dịch vụ trên các tuyến cao tốc ở Việt Nam.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Công ty luôn nỗ lực thực hiện các mục tiêu kinh tế gắn liền với các hoạt động hỗ trợ cộng đồng và bảo vệ môi trường;

- Đảm bảo các lợi ích của cổ đông cũng như lợi ích của Công ty;

- Chăm lo đời sống người lao động;
- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước và có trách nhiệm với cộng đồng. Đặc biệt là các vấn đề bảo vệ môi trường.

5. Các rủi ro:

Mặc dù có kinh nghiệm và được sự ủng hộ của VEC khi giao thực hiện công tác quản lý khai thác (QLKT) 02 đoạn tuyến cao tốc (Nội Bài - Lào Cai và Đà Nẵng - Quảng Ngãi). Tuy nhiên, theo quy định Nhà nước, thời gian tới VEC sẽ tiến hành đấu thầu công tác QLKT. Nhận thấy, đây là cơ hội để VECS thể hiện năng lực cạnh tranh và tìm kiếm thêm nhiều việc làm. Nhưng bên cạnh đó cũng là thách thức, rủi ro do phải cạnh tranh với nhiều đơn vị có chuyên môn trong QLKT để giữ vững và mở rộng thị phần công việc.

Hoạt động xây lắp: Ngày càng khó khăn vì đòi hỏi phải đảm bảo tối ưu từ khâu đấu thầu, quản lý chặt chẽ trong quá trình thi công, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại,... trong khi đó thị trường cạnh tranh cao nên tiềm ẩn các rủi ro về hiệu quả kinh tế.

Hoạt động kinh doanh vị trí biển quảng cáo: Thời gian qua, xu hướng quảng cáo trên biển tấm lớn không còn lợi thế so với quảng cáo điện tử, quảng cáo cỡ nhỏ. Vì vậy, hoạt động kinh doanh vị trí biển quảng cáo giảm sút và gặp rất nhiều khó khăn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2021 thực hiện Nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 với mục tiêu ổn định và duy trì hoạt động công ty.

- Để hoạt động Công ty được phù hợp với Luật doanh nghiệp và tình hình thực tế Công ty đã sửa đổi Điều lệ của Công ty.

- Công ty đã xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế làm nền tảng cho các hoạt động chung của Công ty và từng bước kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty theo hướng khoa học và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công việc.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 15/4/2021, Công ty đã đạt được một số kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Giám đốc:

Ông Bùi Thái Hòa - Giám đốc:

Ông	:	Bùi Thái Hòa
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	:	
- Từ 2001 –2002	:	Chuyên viên Phòng Kế hoạch CTCP Đầu tư Xây dựng Hà Nội
- Từ 2002 - 2003	:	Chuyên viên Phòng Kế hoạch Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 875 – Cienco 8
- Từ 2004 - 2005	:	Phó trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 875 – Cienco 8
- Từ 2006 - 2010	:	Chuyên viên Phòng Kế hoạch Công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 2010 - 2013	:	Phó trưởng phòng KHKD; Phó Trưởng phòng Quản lý Khai thác Đường cao tốc Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 2013–2015	:	Trưởng phòng Quản lý Khai thác Đường cao tốc Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 2015 - 2016	:	Giám đốc CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 2016 đến 01/8/2020	:	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 01/8/2020 - nay	:	Giám đốc
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	1.010.000 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu cho VEC	:	1.000.000 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	10.000 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Thực hiện năm 2020	Năm 2021			So với năm trước
			Kế hoạch (Điều chỉnh ngày 13/10/2021)	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	
1	Doanh thu	71,96	60,75	63,44	104,43%	88,17%
2	Giá vốn bán hàng	59,34	50,02	52,23	104,41%	88,02%
3	Lãi gộp (1-2)	12,62	10,73	11,22	104,53%	88,88%
4	Chi phí Quản lý doanh nghiệp	7,00	6,8	7,21	106,05%	103,09%
5	Lợi nhuận trước thuế	5,62	3,93	4,0	101,90%	71,20%
6	Thuế	0,81	0,78	0,84	108,24%	104,61%
7	Lợi nhuận sau thuế (5-6)	4,82	3,15	3,16	100,33%	65,60%
8	Vốn chủ sở hữu	95,19		93,79		98,52%
	ROA	3,66%		2,63%		72,07%
	ROE	5,06%		3,37%		66,59%
9	Tỷ lệ cổ tức	5,4%	3,52%	3,54%		

Đánh giá:

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài qua nhiều năm, một số hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị ngưng trệ nhưng Công ty vẫn đạt được kết quả SXKD năm 2021 doanh thu đạt 63,44 tỷ (tương đương 104.4%) so với kế hoạch năm 2021. Trong quá trình triển khai thực hiện, VECS gặp một số các khó khăn như sau:

- Việc thu hồi công nợ cũ vẫn gặp rất nhiều khó khăn, không thu hồi được.
- Việc quyết toán công tác quản lý vận hành, khai thác còn tồn tại nhiều qua các năm.

2. Tổ chức và nhân sự**2.1. Danh sách Ban Điều hành**

Danh sách thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý cấp cao của Công ty như sau:

Danh sách thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý cấp cao

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bùi Thái Hòa	Giám đốc
2	Trần Thị Thu Hương	Phó Giám đốc
3	Phạm Thái Long	Phó Giám đốc (Mất ngày 24/7/2021)
4	Nguyễn Tiên Phong	Phó Giám đốc
5	Nguyễn Xuân Hoàng	Kế toán trưởng

Bà Trần Thị Thu Hương - Phó Giám đốc

Bà	:	Trần Thị Thu Hương
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân ngoại ngữ
Quá trình công tác	:	
- Từ tháng 05/1995 – 01/1996	:	Chuyên viên Phòng Kế hoạch kinh doanh Công ty Hợp tác Lao động Nước ngoài (LOD), Bộ Giao thông Vận tải
- Từ tháng 01/1996 – 02/1998	:	Cán bộ quản lý kiêm phiên dịch tại Văn phòng liên lạc của LOD tại Seoul, Hàn Quốc
- Từ tháng 02/1998 – 03/2002	:	Chuyên viên Trung tâm Phát triển việc làm và dịch vụ du lịch thuộc LOD
- Từ tháng 03/2002 – 01/2004	:	Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển việc làm và dịch vụ du lịch thuộc LOD
- Từ 01/2004 – 09/2004	:	Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Phát triển việc làm và dịch vụ du lịch thuộc LOD
- Từ 09/2004 – 12/2004	:	Phó Giám đốc Trung tâm Malaysia thuộc LOD
- Từ 12/2004 – 03/2006	:	Phó chánh văn phòng tổng hợp Công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam (VEC)
- Từ 04/2006–04/2008	:	Phó trưởng phòng Hợp tác quốc tế Công ty VEC
- Từ 06/2008 –09/2008	:	Phó trưởng phòng Dự án Công ty VEC
- Từ 09/2008 – 02/2016	:	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam (VECS)
- Từ 02/2016 – 31/03/2017	:	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty VECS
- Từ 31/03/2017 đến 15/4/2021	:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty VECS
- Từ 15/4/2021 - nay		Phó Giám đốc
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	2.000 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	2.000 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

Ông Nguyễn Tiên Phong - Phó Giám đốc

Ông	:	Nguyễn Tiên Phong
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư xây dựng cầu đường
Quá trình công tác	:	
- Từ 10/2002 – 09/2006	:	Cán bộ kế hoạch Công ty Xây dựng Công trình 120
- Từ 10/2006 – 01/2008	:	Phó phòng Kinh tế kế hoạch CTCP Xây dựng Công trình và Đầu tư 120
- Từ 02/2008 – 26/02/2015	:	Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch CTCP Xây dựng Công trình và Đầu tư 120
- Từ 26/02/2015 – 19/05/2015	:	Phó trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 19/05/2015 – 02/2016	:	Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 02/2016 đến nay	:	Phó Giám đốc
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	300 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	300 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Kế toán trưởng

Ông	:	Nguyễn Xuân Hoàng
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân
Quá trình công tác	:	
- Từ 2003 – 09/2007	:	Công tác tại Công ty Xây dựng Công trình số 1 thuộc Tổng công ty Xây dựng Công trình Giao thông 6
- Từ 09/2007 – 04/2015	:	Công tác tại Ban Quản lý dự án đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình thuộc Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam (VEC)

- Từ 04/2015 đến nay	:	Công tác tại Công ty CP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày (tại ngày 31/3/2022)	:	0 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

2.2. Chính sách đối với người lao động

Tính đến ngày 31/12/2021, tổng số cán bộ công nhân viên của VECS là 275 người tăng 100,36% so với năm 2020 (274 người). Trong đó trình độ:

+ Trên đại học:	07 người chiếm:	2,55 %;
+ Đại học:	79 người chiếm:	28,73 %;
+ Cao đẳng:	62 người, chiếm:	22,55 %;
+ Trung cấp:	43 người chiếm:	15,63 %;
+ PTTH:	84 người chiếm:	30,54 %.

Các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty gồm 04 phòng (Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Phòng Quản lý Dự án), 04 ban (Ban điều hành Nội Bài - Lào Cai, Ban điều hành Đà Nẵng - Quảng Ngãi, Ban điều hành đường ven biển Hải Phòng, Ban điều hành Cầu Giẽ- Ninh Bình). Cụ thể như sau:

- Văn phòng Công ty: 23 người.
- Ban điều hành NB-LC: 160 người.
- Ban điều hành ĐN-QN: 88 người.
- Ban ĐH đường ven biển Hải Phòng: 01 người
- Ban ĐH Cầu Giẽ - Ninh Bình: 02 người
- Trung tâm điều hành tại Vĩnh Phúc: 01 người.

Nhìn chung, nhân sự của các phòng ban và các chi nhánh đã phát huy hiệu quả công việc.

Tiếp tục bổ sung các quy chế, nội quy nội bộ về quản lý giao khoán, văn thư lưu trữ, quản lý nhân sự... và áp dụng rộng rãi trong Công ty.

Xây dựng hình ảnh Công ty thông qua tất cả các hình thức quảng cáo, tờ rơi fanpage và website công ty.

Áp dụng phần mềm quản lý nội bộ trong Công ty nhằm giảm thiểu chi phí quản lý, văn phòng. Sử dụng máy chấm công, đồng phục cơ quan để nâng cao ý thức, hình ảnh của Công ty và của người lao động.

Đóng kinh phí bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ cho người lao động đến 31/12/2021 với kinh phí 4,25 tỷ đồng.

Nộp thuế đầy đủ cho ngân sách nhà nước với kinh phí 6,48 tỷ đồng.

2.2.1. Chế độ làm việc

Chế độ làm việc của Công ty được thực hiện theo các quy định của Luật lao động và các quy định liên quan, cụ thể:

- Thời gian làm việc: Thời giờ làm việc của mỗi CBCNV không quá 08 giờ trong 01 ngày, 48 giờ trong 01 tuần (đối với người lao động làm các công việc không đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm).

- Công ty luôn đảm bảo để người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Pháp luật như: nghỉ phép, ốm, thai sản, hưu, trợ cấp thôi việc, ...

2.2.2. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- Tuyển dụng: Công ty luôn có chính sách tuyển dụng hợp lý nhằm thu hút lao động có năng lực và trình độ chuyên môn vào làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty. Mỗi vị trí tuyển dụng đều có những tiêu chuẩn cụ thể, rõ ràng. Công tác tuyển dụng luôn được thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch đảm bảo tính công bằng cũng như cơ hội bình đẳng cho mọi ứng cử viên.

- Đào tạo: Công tác đào tạo luôn được Công ty chú trọng. Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh và nhu cầu thực tế, hàng năm, Công ty đều tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao tay nghề cho người lao động để đáp ứng yêu cầu công việc. Đồng thời, quan tâm quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt và dài hạn trong quá trình hoàn thiện, đổi mới và phát triển của Công ty.

2.2.3. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi ưu đãi

- Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương dựa trên cơ sở năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của từng cán bộ công nhân viên đóng góp cho Công ty. Hàng năm, căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và chủ trương của Ban điều hành, Công ty đều tiến hành rà soát, điều chỉnh các quy định trả lương kịp thời để tiền lương thực sự là đòn bẩy cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chính sách đối với người lao động: Đảm bảo người lao động trong Công ty được hưởng đầy đủ các chính sách, chế độ theo đúng quy định của Nhà nước và Thỏa ước lao động tập thể. Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo môi trường và điều kiện lao động thoải mái, hợp vệ sinh, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, tổ chức đi tham quan, nghỉ mát, tổ chức các phong trào văn thể, tổ chức giao lưu ... tạo không khí vui tươi phấn khởi. Hoạt động sôi nổi, đều tay của các đoàn thể, nếp văn hóa Công ty đã góp phần gắn kết để người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

- Công ty luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và thanh toán kịp thời các chế độ Bảo hiểm theo đúng quy định của Pháp luật.

2.2.4. Mức lương bình quân

Mức lương bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty 6,9 triệu đồng/người/tháng, trước ngày 15 hàng tháng trả lương đầy đủ cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Trong năm 2021, Công ty đã các ký hợp đồng có giá trị 63,61 tỷ đồng, cụ thể như sau:

+ Hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn Km254+234 - Km262+353 với Cục Quản lý đường bộ I có giá trị 9,7 tỷ đồng.

+ Hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên tuyến cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với VEC có giá trị 17,85 tỷ đồng.

+ Hợp đồng khắc phục quả bảo đảm giao thông bước 1 để ổn định mái ta luy âm Km258+750 (P) +Km259+190 (P); đoạn Km254+234 - Km262+500 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai với Cục Quản lý đường bộ I có giá trị 2,757 tỷ đồng.

+ Hợp đồng quản lý vận hành, bảo trì và thu phí đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn Km149 - Km244 với VEC giai đoạn từ 01/7/2021 đến 31/12/2021 với giá trị 23,3 tỷ đồng.

+ Hợp đồng quản lý vận hành, bảo trì đoạn Km0+00 - Km65+000 giai đoạn từ 01/7/2021 đến 31/12/2021 có giá trị 4,9 tỷ đồng, hợp đồng thu phí đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi Km65+000 - Km131+500 và đoạn nối Km131+500 với QL1 với VEC giai đoạn từ 01/7/2021 đến 31/12/2021 có giá trị 5,1 tỷ đồng.

3.1 Đối với công tác QLKT, thu phí và KTTTX đoạn từ Km149+705 – Km244+570 tuyến cao tốc Hà Nội - Lào Cai và công tác QLKT cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi đoạn Km0 - Km65:

- **Tuyến cao tốc Nội Bài Lào Cai:** năm 2021 VECS tiếp tục được VEC giao thực hiện công tác quản lý khai thác, thu phí và kiểm tra tải trọng xe đoạn từ Km149+705 – Km244+570.

- **Tuyến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi:** VECS tiếp tục được VEC giao thực hiện công tác quản lý khai thác đoạn từ Km0 - Km65 và thực hiện công tác thu phí đoạn tuyến WB từ Km65 - Km131 .

Công tác QLKT, thu phí và KTTT xe của 2 tuyến cao tốc đáp ứng được yêu cầu theo hợp đồng đã ký với VEC.

- Ngoài việc tổ chức thực hiện 2 dự án trên, trong năm 2021, VECS đã triển khai thêm công tác bảo trì Dự án Cầu Giẽ -Ninh Bình thông qua việc đấu thầu.

3.2 Đối với việc thực hiện công tác đầu tư kinh doanh Trạm dừng nghỉ, hoạt động xây lắp, biển quảng cáo và các công việc khác:

3.2.1 Công tác đầu tư kinh doanh Trạm dừng nghỉ Km171+500:

- Do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, hoạt động kinh doanh nhà hàng tạm dừng đóng cửa nhiều tháng nên trong năm không có doanh thu, đối tác đang trình phương án dừng thuê mặt bằng.

- VECS đang phối hợp với VEC để thực hiện kết luận của Ủy ban kiểm tra Trung ương,

3.2.2 Công tác xây lắp:

* Dự án đường ven biển Hải Phòng:

Do ảnh hưởng của bệnh dịch Covid-19 và chậm nguồn vốn dẫn đến tiến độ thi công bị ngưng trệ. Hiện đơn vị đang thi công dỡ tải và chuẩn bị triển khai đắp nền K98 và móng mặt.

3.2.3 Công tác khác:

- VECS tiếp tục cho thuê vị trí đặt biển quảng cáo tại dự án đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai với các công ty. Tuy nhiên, trong năm 2021 ảnh hưởng dịch bệnh tình hình kinh tế khó khăn nên không có khách thuê, bên thuê không có nguồn thu để thanh toán.

- Đối với Trung tâm điều hành Vĩnh Phúc: Hiện VECS đã ký Hợp đồng với Công ty cổ phần đầu tư Thành Long, thời gian thực hiện hợp tác từ 01/2/2022

- VECS tiếp tục duy trì hoạt động tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng (BIDV, Vietinbank) nhằm mang lại khoản thu nhập từ lãi tiền gửi.

3.2.4 Công tác thu hồi nợ:

Tình hình thu hồi công nợ của Công ty với một số khách hàng nợ đọng kéo dài còn nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan. Đến 31/12/2021, công nợ phải thu khó đòi của VECS là **14.198.731.129 đồng**. Số thu được trong năm 0 đồng, số trích lập dự phòng trong năm 592 triệu đồng, số đã trích lập lũy kế đến nay là **7.037.719.673 đồng**. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên khách hàng nợ	Số tiền	Đã trích lập dự phòng qua các năm (từ 2011-2021)	Ghi chú
1	Công ty CP PTHT và BĐS Thái Bình Dương	1.131.104.236	435.324.878	Đang hoàn thiện hồ sơ khởi kiện ra tòa
2	Công ty TNHH Quảng cáo Truyền thông và Thương mại AT	1.737.500.000	0	Đang p/hợp triển khai biển QC để có nguồn thu trả nợ
3	Công ty CP Thiết bị GTVT Vietraco	2.498.964.146	749.689.245	Đã có QĐ của TA chuyển THA nhưng chưa có TS để xử lý
4	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế XD và TM TLC	2.299.310.959	884.689.396	Đã có QĐ của TA chuyển THA nhưng chưa có TS để xử lý

STT	Tên khách hàng nợ	Số tiền	Đã trích lập dự phòng qua các năm (từ 2011-2021)	Ghi chú
5	Công ty CP SXKD Vật liệu Phúc Minh	1.454.828.918	1.454.828.918	Đang hoàn thiện hồ sơ khởi kiện ra tòa
6	Công ty CP Chứng khoán Trảng An	3.199.777.778	3.199.777.778	Cty đã phá sản, GD đã bị kết án
7	Công ty CPĐT và XNK Mỹ Sơn	797.500.000	0	Đang P/hợp Q/toán Trạm dừng nghỉ Km 171+500 để bù trừ công nợ
8	Ông Bảo Việt Trung & Bà Đoàn Lệ Hoa	766.335.634	0	Tiếp tục đơn đốc thu hồi nợ
9	Công ty TNHH Thương mại Như Nguyễn	123.477.864	123.477.864	Tiếp tục đơn đốc thu hồi nợ
10	Công ty CPXD Toàn Việt	68.118.908	68.118.908	Tiếp tục đơn đốc thu hồi nợ
11	Công ty TNHH MTV 319.5	121.812.686	121.812.686	Tiếp tục đơn đốc thu hồi nợ
Tổng cộng		14.198.731.129	7.037.719.673	

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	131.736.656.438	119.937.829.836	91,02%
Doanh thu thuần	70.319.409.547	61.729.310.976	87,78%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	5.721.900.201	6.030.710.005	105,40%
Lợi nhuận khác	(97.470.555)	(2.026.122.639)	2078,70%
Lợi nhuận trước thuế	5.624.429.646	4.004.587.366	71,20%
Lợi nhuận sau thuế	4.817.315.618	3.160.287.965	65,60%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,02	3,52
Hệ số thanh toán nhanh	3,37	2,64
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ/Tổng tài sản	27,75%	21,80%

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	38,42%	27,88%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	2,98	2,19
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,54	0,51
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,85%	5,12%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	5,06%	3,37%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,66%	2,63%
Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	8,14%	9,77%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Mã giao dịch: VSE
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 8.937.250
- Loại cổ phần: phổ thông

5.2. Danh sách cổ đông lớn (nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ/Trụ sở	Số CMND/ Số ĐKKD	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
1	Tổng công ty Đầu tư Phát triển Đường cao tốc Việt Nam	Tầng 4, 5, 6 tòa nhà Mitec, Lô E3, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Hà Nội	106000403	2.000.000	22,38%
2	Công ty cổ phần Đầu tư Thùy Dương	Tầng 5 Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	0200577637	2.000.000	22,38%
3	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Số 1, phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội	0100107370	2.000.000	22,38%
Tổng cộng				6.000.000	67,14%

5.3. Cơ cấu cổ đông

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ
Cá nhân			
- Trong nước	527	2.794.350	31,27%
- Ngoài nước	05	120.200	1,34%

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ
Tổ chức			
- Trong nước	06	6.003.400	67.17%
- Ngoài nước	02	19.300	0,22%
Tổng cộng	540	8.973.250	100%

5.4. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu, giao dịch cổ phiếu quỹ, các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Chấp hành nghiêm chỉnh về pháp luật bảo vệ môi trường

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động

Tính đến ngày 31/12/2021, tổng số cán bộ công nhân viên của VECS là 275 người tăng 100,36% so với năm 2020 (274 người).

Thu nhập bình quân 6,9 triệu đồng/người tháng, hàng tháng chi trả lương đầy đủ cho người lao động.

Đảm bảo người lao động trong Công ty được hưởng đầy đủ các chính sách, chế độ theo đúng quy định của Nhà nước và Thỏa ước lao động tập thể. Quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, tạo môi trường và điều kiện lao động thoải mái, hợp vệ sinh, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, tổ chức các phong trào văn thể, tổ chức giao lưu ... tạo không khí vui tươi phấn khởi. Hoạt động của các tổ chức Đảng, Đoàn thể đã tạo ra văn hóa Công ty góp phần tạo nên sức mạnh đoàn kết tập thể để người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Đúng trước thách thức phải phát triển bền vững và tạo ra tác động tổng thể tích cực đến cộng đồng địa phương. Công ty luôn có các hoạt động: ủng hộ phong trào địa phương, kêu gọi và khuyến khích nhân viên Công ty tham gia các công tác xã hội và các hoạt động từ thiện “Tấm lòng vàng”. Công ty mong muốn xây dựng các mối quan hệ lâu dài và hỗ trợ cho các hoạt động của các doanh nghiệp địa phương.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 15/4/2021, Công ty đã đạt được một số kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Thực hiện năm 2020	Năm 2021			So với năm trước
			Kế hoạch (Điều chỉnh ngày 13/10/2021)	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành	
1	Doanh thu	71,96	60,75	63,44	104,43%	88,17%
2	Giá vốn bán hàng	59,34	50,02	52,23	104,41%	88,02%
3	Lãi gộp (1-2)	12,62	10,73	11,22	104,53%	88,88%
4	Chi phí Quản lý doanh nghiệp	7,00	6,8	7,21	106,05%	103,09%
5	Lợi nhuận trước thuế	5,62	3,93	4,0	101,90%	71,20%
6	Thuế	0,81	0,78	0,84	108,24%	104,61%
7	Lợi nhuận sau thuế (5-6)	4,82	3,15	3,16	100,33%	65,60%
8	Vốn chủ sở hữu	95,19		93,79		98,52%
	ROA	3,66%		2,63%		72,07%
	ROE	5,06%		3,37%		66,59%
9	Tỷ lệ cổ tức	5.4%	3,52%	3,54%		

Đánh giá:

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài qua nhiều năm, một số hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị ngưng trệ nhưng Công ty vẫn đạt được kết quả SXKD năm 2021 doanh thu đạt 63,44 tỷ (tương đương 104.4%) so với kế hoạch năm 2021. Trong quá trình triển khai thực hiện, VECS gặp một số các khó khăn như sau:

- Việc thu hồi công nợ cũ vẫn gặp rất nhiều khó khăn, không thu hồi được.
- Việc quyết toán công tác quản lý vận hành, khai thác còn tồn tại nhiều qua các năm.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Tại thời điểm 31/12/2021, tổng tài sản VECS ghi nhận là 119,94 tỷ đồng, giảm 11,82 tỷ đồng, tương ứng 91,02% so với thời điểm 31/12/2020. Cụ thể, tiền, các khoản tương đương tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 8,24 tỷ đồng, tương ứng 75,59% so với năm 2020; các khoản phải thu ngắn hạn giảm 9,78 tỷ, tương ứng 81,54% so với năm 2020; tài sản dài hạn tăng 6,43 tỷ đồng, tương đương 130,05% so với năm 2020. Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản đạt 2.63%, giảm so với năm 2020.

Về số dư trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi, số dư tại thời điểm 31/12/2021 ghi nhận 7,04 tỷ đồng. Bên cạnh đó, số nợ khó đòi cần trích lập dự phòng là 7,16 tỷ đồng. Tuy nhiên, nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông và vẫn phải trích lập quỹ theo quy định. Đại hội đồng cổ đông đã có Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT-VECS ngày 15/4/2021, theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty

xem xét, điều chỉnh trích lập dự phòng phù hợp với tình hình thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2021, tổng các khoản nợ phải trả tập trung toàn bộ là nợ ngắn hạn giảm từ 36,57 tỷ đồng xuống 26.15 tỷ đồng (giảm 10,42 tỷ đồng), trong đó phải trả người bán giảm từ 10,92 tỷ đồng xuống 10,87 tỷ đồng (giảm 0,05 tỷ đồng), chi phí phải trả ngắn hạn giảm từ 14,57 tỷ đồng xuống 3,97 tỷ đồng (giảm 10,6 tỷ đồng), phải trả ngắn hạn khác giảm từ 3.3 tỷ đồng xuống 2,93 tỷ đồng (giảm 3,37 tỷ đồng). Các khoản nợ chủ yếu là phải trả người bán ngắn hạn (chờ dòng tiền thanh toán từ chủ đầu tư, nhà thầu chính giải ngân cho các khối lượng đã hoàn thành), thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (đã thực hiện trong Quý 1/2022), phải trả tiền lương người lao động (đã thực hiện trong tháng 1/2022). Nhờ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh tốt, bên cạnh đó còn số vốn chủ sở hữu đang gửi kỳ hạn tại các ngân hàng nên không có các khoản vay nợ chưa trả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tiếp tục rà soát và kiện toàn bộ máy lãnh đạo, phòng ban và các Ban Điều hành theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, phù hợp với tính chất công việc; tăng cường rà soát, điều động, luân chuyển bổ sung đối với các bộ phận tại Ban điều hành Nội Bài - Lào Cai để đảm bảo công tác thu phí, kiểm tra tải trọng xe tránh thất thoát, tiêu cực; Hoàn thành theo tiến độ thi công dự án đường ven biển Hải Phòng-Thái Bình; Duy trì tốt công tác bảo trì bảo dưỡng Dự án Cầu Giẽ -Ninh Bình.

- Cử các cán bộ, nhân viên đi học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; kết hợp chặt chẽ việc đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề cho CBCNV với việc tăng cường giáo dục ý thức văn hóa doanh nghiệp; xây dựng tác phong làm việc khoa học và công nghiệp, tuân thủ các quy trình quy phạm kỹ thuật, an toàn sản xuất, vệ sinh môi trường lao động và quy chế nội quy Công ty;

- Nâng cao tính hợp tác, thực sự công khai minh bạch và bình đẳng về các mối quan hệ lợi ích của các cổ đông trong Công ty, lợi ích giữa doanh nghiệp với người lao động.

- Áp dụng cơ chế quản lý linh hoạt, đảm bảo hiệu quả trong sản xuất kinh doanh; điều chỉnh mức lương cho CBCNV phù hợp với công việc được và đảm bảo thu hút thêm nhân sự có kỹ năng, đảm bảo ổn định đời sống CBCNV;

- Áp dụng, bổ sung các quy trình quy định trong công tác quản lý, điều hành sản xuất; rà soát các quy trình quy định chưa phù hợp để điều chỉnh bổ sung;

- Tăng cường hoạt động của các tổ chức: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên tạo không khí hăng say làm việc trong Công ty; quan tâm đến đời sống của CBCNV, tổ chức nghỉ mát, thăm hỏi đối với người ốm đau, thương binh liệt sỹ... Tổ chức giao lưu thể thao với các đơn vị bạn, địa phương nơi tuyến đường cao tốc đi qua.

4. Kế hoạch phát triển tương lai

- Tập trung đầu tư phát triển các công việc nhằm phát huy lợi thế hiện có như: Đầu tư các trạm dịch vụ, biển quảng cáo trên tuyến Nội Bài - Lào Cai, Đà Nẵng -

Quảng Ngãi. Thực hiện dịch vụ Quản lý khai thác tuyến Nội Bài - Lào Cai, Đà Nẵng - Quảng Ngãi, Cầu Giẽ - Ninh Bình.

- Đầu tư trang thiết bị để phục vụ công tác bảo trì đường cao tốc.

- Liên danh, liên kết, kêu gọi đầu tư và hợp tác với các nhà đầu tư để tham gia đầu tư, đấu thầu thực hiện các gói thầu như: san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xây dựng hệ thống biển quảng cáo, phát triển hệ thống thông tin dọc các tuyến cao tốc để khai thác các dịch vụ thông tin kỹ thuật cao.

- Tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra.

5. Giải trình của Ban Giám đốc về ý kiến của Kiểm toán

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính.

Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;

- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;

- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

- Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ngoài ra, Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

- Giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán trong báo cáo tài chính năm 2021:

+ Về việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi: Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ số 12/NQ- VECS-ĐHĐCĐ thông qua ngày 15/4/2021, Công ty trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi năm 2021 là 592.937.935 đồng để hài hòa giữa việc đảm bảo nguồn chi trả cổ tức và thực hiện quy định về trích lập dự phòng. Nên Công ty đã xem xét, điều chỉnh trích lập dự phòng phù hợp với tình hình thực tế.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Tuân thủ các quy định liên quan đến xử lý nước thải, tiêu thụ năng lượng, tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ công nhân viên trong bảo vệ môi trường chống biến đổi khí hậu.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Đối với cán bộ công nhân viên, người lao động, Công ty luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và thanh toán kịp thời các chế độ Bảo hiểm theo quy định của Pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Tham gia các hoạt động cộng đồng và các chương trình từ thiện hỗ trợ cộng đồng tại nơi Công ty đặt trụ sở cũng như những hoạt động của Tổng công ty đầu tư và phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC).

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ, chức năng theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị luôn làm việc trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, tâm huyết, phát huy trình độ, chất xám cao nhất để đưa ra các định hướng cho Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện. Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Năm 2021, trước những khó khăn của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt Ban Giám đốc để ổn định tình hình sản xuất kinh doanh và tâm lý người lao động. Công tác truyền thông, công tác đối nội, đối ngoại được thực hiện tốt; đối tác kinh doanh và đầu tư được mở rộng; đời sống người lao động được đảm bảo; công tác quản lý điều hành luôn linh hoạt phù hợp với từng giai đoạn phát triển; văn hóa doanh nghiệp được chú trọng.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Năm 2021, Ban Giám đốc đã rất nỗ lực, cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã giao, thực hiện đúng và đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Ban Giám đốc công ty đã đưa ra các giải pháp đồng bộ, linh hoạt cụ thể đối với từng dự án, hợp đồng nhằm đảm bảo tiến độ và hiệu quả cao nhất.

Trong tình hình năm 2021 do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 nên tình hình sản xuất kinh doanh của VECS cũng gặp nhiều khó khăn, Ban Giám đốc đã thể hiện tinh thần cố gắng thực hiện theo đúng các chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại các Nghị quyết HĐQT để đưa ra những chính sách, kế hoạch phù hợp để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Trong năm 2022 và các năm tiếp theo VECS tiếp tục lấy công tác QLKT làm nhiệm vụ trọng tâm. Để thực hiện được nhiệm vụ trên, VECS triển khai các giải pháp đồng bộ sau:

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các công việc đã trúng thầu.
2. Nghiên cứu đầu tư hoặc hợp tác để nâng cao năng lực trong công tác sửa chữa, bảo trì đường cao tốc.
3. Liên danh, liên kết và hợp tác với các nhà đầu tư để tham gia đầu tư, đấu thầu thực hiện các gói thầu như: san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xây dựng hệ thống biển quảng cáo, phát triển hệ thống thông tin dọc các tuyến cao tốc để khai thác các dịch vụ thông tin kỹ thuật cao.
4. Tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo một số chỉ tiêu về tài chính như sau:
 - Bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu ;
 - Doanh thu hàng năm tăng trưởng từ 10 - 15%;
 - Tiếp tục thu hồi nợ tồn đọng;
 - Duy trì tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt 5-6%;

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Đồng	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 15/6/2021
2	Bùi Thái Hòa	TV HĐQT - Giám đốc	Giám đốc
3	Trần Thị Thu Hương	TV HĐQT	Miễn nhiệm ngày 15/4/2021
4	Nguyễn Quang Vinh	TV HĐQT	Không điều hành
5	Trương Hùng Sơn	TV HĐQT	Không điều hành
6	Nguyễn Quang Bảo	TV HĐQT	Không điều hành

Ghi chú: Ông Nguyễn Trọng Đồng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT thay cho ông Nguyễn Quang Vinh kể từ ngày 15/6/2021 theo Nghị quyết số 19/VECS/HĐQT-NQ ngày 11/6/2021 của HĐQT.

Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT:

Ông Nguyễn Trọng Đồng – Chủ tịch HĐQT (từ ngày 15/6/2021)

Ông	:	Nguyễn Trọng Đồng
Trình độ chuyên môn	:	Tiến sĩ kỹ thuật xây dựng
Quá trình công tác	:	
- Từ 9/2003 – 12/2007	:	Nghiên cứu sinh Tiến sĩ, Đại học INSA Rennes, Pháp
- Từ 7/2007 – 7/2008	:	Giảng viên, Đại học INSA Rennes, Pháp
- Từ 7/2008 – 7/2011	:	Kỹ sư trưởng dự án, Composants Pré-contraints, Pháp
- Từ 9/2011 – 5/2013	:	Chuyên viên Phòng KTCNMT, VEC
- Từ 5/2013 – 3/2015	:	Trưởng phòng KTGSMT, Ban QLDA Nội Bài – Lào Cai
- Từ 03/2015 – 12/2015	:	Tổ phó thường trực Tổ NCPT, VEC
- Từ 01/2016 – 09/2017	:	Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu phát triển - VEC
- Từ 09/2017 – nay	:	Bí thư Chi bộ, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu phát triển - VEC
- Từ 6/2021 - nay	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam
- Từ 08/2021 – nay	:	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó chủ nhiệm UBKT Đảng ủy VEC
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Không
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó chủ nhiệm UBKT Đảng ủy VEC, Bí thư Chi bộ, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu phát triển, Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	1.000.000 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu cho Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Đường cao tốc Việt Nam	:	1.000.000 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

Ông Bùi Thái Hòa – Thành viên HĐQT - Giám đốc (từ ngày 01/8/2020)

Đã nêu tại mục 2.1 Phần II

Bà Trần Thị Thu Hương – Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc (từ ngày 31/3/2017 đến ngày 15/4/2021)

Đã nêu tại mục 2.1 Phần II

Ông Trương Hùng Sơn – Thành viên HĐQT

Ông	:	Trương Hùng Sơn
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư chế tạo máy, Cao cấp lý luận chính trị - hành chính
Quá trình công tác	:	
- Từ 07/1994 – 06/2003	:	Công tác tại phòng Công nghệ phát triển Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
- Từ 07/2003 – 11/2008	:	Công tác tại phòng Công nghệ đầu tư Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
- Từ 12/2008 – 2012	:	Phó trưởng phòng Công nghệ phát triển Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam
- Từ 2012– 15/04/2016	:	Phó Trưởng ban Chiến lược và Đầu tư HĐQT Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- Từ 15/04/2016 – 5/2018	:	Phó Trưởng ban Chiến lược và Đầu tư HĐQT Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam; Thành viên HĐQT CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 6/2018 - nay	:	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu (PLAND). Thành viên HĐQT CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex).
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	1.340.588 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu cho Petrolimex	:	1.340.588 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

Ông Nguyễn Quang Bảo - Thành viên HĐQT

Ông	:	Nguyễn Quang Bảo
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
- Từ 04/1996 – 03/2000	:	Nhân viên Ngân hàng Đầu tư Phát triển Việt Nam
- Từ 03/2000 – 10/2001	:	Nhân viên Công ty chứng khoán Ngân hàng Đầu tư Phát triển Việt Nam
- Từ 10/2001 – 05/2005	:	Trưởng phòng Môi giới Công ty chứng khoán Ngân hàng Đầu tư Phát triển Việt Nam
- Từ 06/2005– 12/2006	:	Phó Giám đốc Công ty chứng khoán Ngân hàng Đầu tư Phát triển Việt Nam
- Từ 01/2007 – 12/2008	:	Phó Giám đốc Khối dịch vụ chứng khoán, CTCP Chứng khoán Sài Gòn
- Từ 01/2009 – 2013	:	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội CTCP Chứng khoán Bản Việt
- Từ 2013 - 25/04/2015	:	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội CTCP Chứng khoán Bản Việt
- Từ 25/04/2015 đến nay	:	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội CTCP Chứng khoán Bản Việt; Thành viên BKS Công ty Tài chính cổ phần Xi măng
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội CTCP Chứng khoán Bản Việt; Thành viên BKS Công ty Tài chính cổ phần Xi măng
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	0 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua những nội dung sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/VECS/HĐQT-NQ	12/03/2021	Nghị quyết của Hội đồng quản trị v/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
2	05/QĐ-VECS-HĐQT	17/03/2021	Quyết định v/v triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
3	12/NQ-VECS-ĐHCD	15/4/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
4	14/2021/HĐQT-QĐ	16/04/2021	Quyết định phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2021	100%
5	18/VECS/HĐQT-NQ	11/06/2021	Nghị quyết HĐQT 06 tháng đầu năm 2021	100%
6	19/VECS/HĐQT-NQ	11/06/2021	Nghị quyết HĐQT v/v thay đổi Chủ tịch HĐQT Công ty VECS	80% (20% không có ý kiến)
7	20/QĐ-VECS-HĐQT	15/06/2021	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam	100%
8	21/QĐ-VECS-HĐQT	15/06/2021	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam	100%
9	23/NQ-HĐQT-VECS	30/06/2021	Nghị quyết lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021	100%
10	24/NQ-HĐQT-VECS	09/07/2021	Nghị quyết của HĐQT v/v lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh tại Trung tâm điều hành và Dịch vụ đường cao tốc Nội Bài-Lào Cai	100%
11	28/NQ-HĐQT-VECS	13/10/2021	Nghị quyết của Hội đồng quản trị v/v thống nhất điều chỉnh kế hoạch SXKD 2021, thông qua kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2021	100%

Các thành viên HĐQT công ty thống nhất cao thông qua các Nghị quyết làm cơ sở để chỉ đạo hoạt động của Công ty về các vấn đề chính:

- Nghị quyết HĐQT số 12/NQ-HĐQT-VECS ngày 15/4/2021 về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2021.

- Nghị quyết HĐQT số 18/VECS/HĐQT-NQ ngày 11/6/2021 về việc thông qua kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2021.

- Nghị quyết HĐQT số 19/VECS/HĐQT-NQ ngày 11/6/2021 về việc thay đổi Chủ tịch HĐQT Công ty VECS.

- Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam theo Nghị quyết số 20/QĐ-VECS-HĐQT ngày 15/6/2021.

- Thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán UHY là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 theo Nghị quyết của HĐQT số 23/VECS/HĐQT-NQ ngày 30/6/2021.

- Nghị quyết HĐQT số 24/VECS/HĐQT-NQ ngày 09/7/2021 về việc lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh tại Trung tâm điều hành và Dịch vụ đường cao tốc Nội Bài-Lào Cai.

- Thông qua Nghị quyết HĐQT số 28/NQ-HĐQT-VECS ngày 13/10/2021 về việc thống nhất điều chỉnh kế hoạch SXKD 2021, thông qua kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2021.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Danh sách thành viên BKS như sau:

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
1	Bà Phạm Thị Hiền	Trưởng BKS	15/4/2021
2	Bà Nguyễn Hải Anh	TV BKS	15/4/2021
3	Bà Lê Nguyễn Thùy Giang	TV BKS	31/3/2017
4	Bà Vũ Thị Bích Hạnh (Miễn nhiệm)	Trưởng BKS	15/4/2021
5	Bà Nguyễn Thị Minh Thoa (Miễn nhiệm)	TV BKS	15/4/2021

Sơ yếu lý lịch các thành viên BKS:

Bà Phạm Thị Hiền - Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 15/4/2021

Bà	:	Phạm Thị Hiền
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác	:	
2004- 2006	:	Công nhân- Công ty Quản lý và sửa chữa Đường bộ 236
2006-T6/2007	:	Kế toán- Công ty cổ phần quản lý và xây dựng công trình giao thông 236
T7/2007 – T12/2007	:	Kế toán -Công ty đầu tư và quản lý thu phí Nam Cầu Giẽ
T1/2008 –T12/2008	:	Kế toán trưởng - Chi nhánh Công ty TNHH Tập đoàn Hải Châu Việt Nam
T1/2009-T4/2009	:	Kế toán trưởng - Công ty đầu tư và quản lý thu phí Nam Cầu Giẽ
T5/2009 – T6/2012	:	Kế toán trưởng -Xí nghiệp quản lý thu phí Nam Cầu Giẽ - Công ty TNHH ATGT Hải Châu
T7/2012 – T12/2015	:	Kế toán -Công ty vận hành và bảo trì đường cao tốc Việt Nam (VEC O&M)
T1/2016 –T4/2021	:	Phó phòng tài chính kế toán -Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam (VECS)
15/4/2022 - nay	:	Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	0 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

Bà Lê Nguyễn Thùy Giang - Thành viên Ban Kiểm soát

Bà	:	Lê Nguyễn Thùy Giang
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác	:	
- Từ 12/01/2012 – 15/04/2016	:	Chuyên viên Ban tổng hợp Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- Từ 15/04/2016 – 30/9/2018	:	Thành viên BKS CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam; Chuyên viên Ban tổng hợp Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- Từ 1/10/2018 - nay	:	Phó Trưởng Ban tổng hợp – HĐQT Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex). Thành viên BKS Công ty CPDV Đường cao tốc Việt Nam
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	659.412 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	659.412 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

Bà Nguyễn Hải Anh- Thành viên Ban Kiểm soát

Bà	:	Nguyễn Hải Anh
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
1990 - 1992	:	Nhân viên Xí nghiệp dịch vụ tổng hợp, Công ty XD và Thương mại, Bộ GTVT.
1993 - 1997	:	Văn thư – Xí nghiệp sản xuất hàng XNK – KDTH, Công ty XD và Thương mại, Bộ GTVT
1998 - 1999	:	Kế toán tổng hợp, Xí nghiệp SX hàng XNK-KDTH, Trưởng Ban nữ công – Công ty XD và Thương mại, Bộ GTVT.

Bà	:	Nguyễn Hải Anh
2000 - 2004	:	Phó phòng TCKT, Phó Chủ tịch Công đoàn Xí nghiệp SX hàng XNK-KDTH, Công ty XD và Thương mại, Bộ GTVT.
12/2004 - 7/2008	:	Chuyên viên Phòng TCKT Công ty ĐPT đường cao tốc Việt Nam (Nay là Tổng công ty VEC)
08/2008 – 07/2019	:	Phó Trưởng phòng TCKT (nay là Phó Giám đốc Ban TCKT) Tổng công ty ĐPT đường cao tốc Việt Nam (VEC)
08/2019 – nay	:	Trưởng ban kiểm soát nội bộ Tổng công ty ĐPT đường cao tốc Việt Nam (VEC)
		Ủy viên BCH Đảng Bộ Tổng công ty ĐPT đường cao tốc Việt Nam (VEC) nhiệm kỳ 2015-2020
		Ủy viên BCH Công đoàn, Kế toán Công đoàn Tổng công ty ĐPT đường cao tốc Việt Nam (VEC) nhiệm kỳ 2015-2017 và 2018-2023
		Ủy viên BCH - Trưởng ban nữ công Công đoàn cơ quan Tổng công ty ĐPT đường cao tốc Việt Nam (VEC) nhiệm kỳ 2015-2017, 2018-2023
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	40.000 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	40.000 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

Bà Vũ Thị Bích Hạnh - Trưởng Ban kiểm soát (Miễn nhiệm từ ngày 15/4/2021)

Bà	:	Vũ Thị Bích Hạnh
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
- Từ 04/1989 – 12/1993	:	Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Xí nghiệp Cung ứng Vật tư thiết bị toàn bộ - Ban QLCT Thăng Long – Bộ Giao thông Vận tải

- Từ 01/1994 – 12/2005	:	Chuyên viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Xây dựng Công trình 136 – Tổng công ty Xây dựng Công trình Giao thông 1 – Bộ Giao thông Vận tải
- Từ 01/2006 – 10/2007	:	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty Xây dựng Công trình 136 – Tổng công ty Xây dựng Công trình Giao thông 1 – Bộ Giao thông Vận tải
- Từ 05/2008 – 06/2015	:	Chuyên viên Phòng Tài chính kế toán CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 07/2015 – 06/2016	:	Phó phòng Tài chính kế toán CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
- Từ 07/2016 đến nay	:	Trưởng Ban kiểm soát CTCP Dịch vụ Đường cao tốc Việt Nam
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	0 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

Bà Nguyễn Thị Minh Thoa - Thành viên Ban kiểm soát (Miễn nhiệm từ ngày 15/4/2021)

Bà	:	Nguyễn Thị Minh Thoa
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
- Từ 05/1985-07/1989	:	Nhân viên phòng Kế hoạch, Xí nghiệp dịch vụ đời sống 1 thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp Giao thông vận tải
- Từ 08/1989-10/1999	:	Nhân viên bán hàng, Xí nghiệp dịch vụ đời sống 1 thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp Giao thông vận tải
- Từ 10/1999-06/2004	:	Kế toán công nợ, tiền mặt, tiền gửi ngân hàng tại Công ty xây dựng công trình 136
- Từ 06/2004-11/2004	:	Phó Phụ trách phòng Tài chính kế toán tại Công ty xây dựng công trình 136

Bà	:	Nguyễn Thị Minh Thoa
- Từ 11/2004-03/2006		Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Công ty Đầu tư Phát triển đường cao tốc Việt Nam
- Từ 03/2006-05/2017		Phó trưởng phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Đầu tư Phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC)
- Từ 06/2017-nay		Phó Giám đốc phụ trách Ban Tài chính kế toán Tổng công ty Đầu tư Phát triển đường cao tốc Việt Nam
Chức vụ công tác hiện tại tại Công ty	:	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Phó Giám đốc phụ trách Ban Tài chính kế toán Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC)
Số lượng cổ phần nắm giữ tại Công ty (tại ngày 31/3/2022)	:	0 cổ phần
Trong đó:		
Cổ phần đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Cổ phần cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số lượng cổ phần do người liên quan nắm giữ (tại ngày 31/3/2022)	:	Không

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

- Tiền lương, thù lao chi trả trong năm 2021: 96.000.000 đồng
- Chủ tịch HĐQT : 1.600.000 đ/tháng*12 tháng: 19.200.000 đồng
- Thành viên HĐQT: 1.200.000 đ/ tháng*12 tháng*4 người: 57.600.000 đồng
- Trưởng ban Kiểm soát (chuyên trách): Tiền lương tương đương mức lương Trưởng phòng theo quy chế trả lương Công ty
- TV Ban kiểm soát: 800.000 đ/tháng*12 tháng*2 người: 19.200.000 đồng

3.2. Thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

HĐQT Công ty đã Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam theo Nghị quyết số 20/QĐ-VECS-HĐQT; 21/QĐ-VECS-HĐQT ngày 15/6/2021.

Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty thực hiện báo cáo đầy đủ lên Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán.

Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ tiến hành xây dựng một số quy trình như quy trình công bố thông tin, xây dựng cơ chế giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty, giám sát HĐQT, quy định của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tế.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Kiểm toán độc lập: Tổ chức kiểm toán: **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY**

Địa chỉ: Tầng 5, tòa B2, Roman Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3755 7446

Website: <https://www.uhy.vn>

Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán 2021 được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://vecs.com.vn/vi/quan-he-co-dong/>

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM
GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]
BÙI THÁI HÒA

